

KẾ HOẠCH
Phát triển sản phẩm OCOP xã Hiệp Lực giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 27/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về phát triển sản phẩm OCOP tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030.

UBND xã Hiệp Lực xây dựng Kế hoạch phát triển sản phẩm xã Hiệp Lực giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả nội dung phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã để hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung phát triển các sản phẩm có thương hiệu, theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh, lợi thế về nguyên liệu của địa phương, văn hóa và tri thức bản địa, phát huy nội lực, sức sáng tạo, hình thành chuỗi giá trị sản phẩm hàng hóa gắn với cộng đồng theo hướng kinh tế tuần hoàn, bảo đảm hệ sinh thái bền vững nhằm phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là trong triển khai thực hiện chương trình, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

Phát huy tính chủ động, năng động, sáng tạo, tinh thần hợp tác của các chủ thể và cộng đồng để thực hiện có hiệu quả nội dung phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu của Trung ương, của tỉnh và thực tế tại địa phương, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện.
- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm của các phòng, ngành, các thôn trong việc triển khai thực hiện phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn xã Hiệp Lực, phát huy tiềm năng, lợi thế về sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm truyền thống và ngành nghề nông thôn; thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội lực, gia tăng giá trị, nâng cao sức cạnh tranh và phát triển bền vững. Tập trung hỗ trợ các chủ thể là các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh trên địa bàn các thôn tham gia sản xuất sản phẩm OCOP; từng bước chuẩn hóa quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ; tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm sản phẩm OCOP; nâng cao năng lực quản trị, tổ chức sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật và chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phân đầu đến năm 2030, có ít nhất 02 sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 3 sao trở lên.
- Duy trì, nâng cao chất lượng đối với các sản phẩm OCOP sau khi được công nhận; từng bước hoàn thiện quy trình sản xuất, nâng cao giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.
- 100% chủ thể có sản phẩm OCOP được hướng dẫn, tập huấn về Bộ tiêu chí OCOP, quản trị sản xuất, xây dựng thương hiệu, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và các quy định về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc.
- Khuyến khích các chủ thể mở rộng quy mô sản xuất, tăng cường liên kết với hợp tác xã, doanh nghiệp và các đơn vị phân phối nhằm phát triển chuỗi giá trị, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, đưa mục tiêu phát triển sản

phẩm OCOP vào kế hoạch, chương trình công tác chỉ đạo trọng tâm để triển khai có kết quả; trong đó, tập trung chỉ đạo đổi mới tổ chức sản xuất, nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất, giá trị sản phẩm gắn với giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

- Củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý, triển khai thực hiện trên nguyên tắc sử dụng bộ máy hiện có theo hướng lồng ghép nhiệm vụ được giao của phòng, đơn vị đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, cụ thể:

- + Phân công cụ thể cho 01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo quản lý, phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn;

- + Giao Phòng Kinh tế xã phụ trách trực tiếp nhiệm vụ phát triển sản phẩm OCOP cấp xã; các Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp mỗi đơn vị phân công 01 cán bộ phối hợp với đơn vị chủ trì triển khai phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn xã.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp tập huấn nâng cao nhận thức về Chương trình OCOP cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp và các chủ thể tham gia phát triển sản phẩm OCOP

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến mục tiêu, ý nghĩa, nội dung Chương trình OCOP và các cơ chế, chính sách của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên, các tổ chức chính trị - xã hội, hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và Nhân dân trong xã; gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Chú trọng tuyên truyền về hiệu quả kinh tế và gia tăng giá trị của sản phẩm OCOP; giới thiệu những mô hình sản xuất OCOP tiêu biểu nhằm góp phần nâng cao hình ảnh, thương hiệu sản phẩm OCOP, tạo cảm hứng cho cộng đồng khởi nghiệp.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử của xã, mạng xã hội và các hội nghị, hội nghị tập huấn; khuyến khích các chủ thể chủ động tham gia Chương trình OCOP, phát triển sản phẩm theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và xây dựng thương hiệu.

3. Rà soát, lựa chọn và hỗ trợ phát triển các sản phẩm tiềm năng

- Tổ chức rà soát, đánh giá các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm truyền thống trên địa bàn xã để lựa chọn các sản phẩm có đủ điều kiện tham gia Chương trình OCOP.

- Tập trung hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ đối với các sản phẩm định hướng phát triển sản phẩm OCOP đạt 3 sao.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã tiếp tục nghiên cứu, phát triển các sản phẩm có lợi thế của địa phương để từng bước tham gia Chương trình OCOP; phát triển các mô hình OCOP xanh, OCOP tuần hoàn; ưu tiên sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường, bao bì sinh học, tái chế phụ phẩm nông nghiệp, tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính trong sản xuất.

4. Hỗ trợ các chủ thể nâng cao chất lượng sản phẩm và nâng cấp quy trình sản xuất sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn pháp lý và kỹ thuật; đẩy mạnh ứng dụng

công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong phát triển sản phẩm OCOP

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện quy trình sản xuất, áp dụng các tiêu chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; xây dựng, hoàn thiện bao bì, nhãn hiệu, nhãn hàng hóa và các điều kiện theo Bộ tiêu chí OCOP. Hướng dẫn, hỗ trợ xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm được công nhận là sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù có khả năng phát triển thành sản phẩm OCOP.

- Tạo điều kiện để các chủ thể tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về quản trị sản xuất, xây dựng thương hiệu, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

- Hướng dẫn, hỗ trợ đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ, quy trình sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm OCOP.

- Hướng dẫn sản xuất theo quy trình quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, HACCP,...), hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, chất lượng và an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu của thị trường; xây dựng các mô hình phát triển vùng nguyên liệu gắn với sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong truyền thông; xây dựng hồ sơ và quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP, số hóa quá trình tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm, phân hạng sản phẩm; số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị sản phẩm OCOP.

5. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ, huy động nguồn lực và xúc tiến thương mại

- Phối hợp triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP của Trung ương, của tỉnh và các chương trình, dự án có liên quan trên địa bàn. Ưu tiên hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm; xây dựng chuỗi giá trị; xây dựng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; sở hữu trí tuệ; bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc.

- Hỗ trợ các chủ thể tham gia các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, kết nối cung cầu, hội chợ, triển lãm và các chương trình xúc tiến thương mại do cấp trên tổ chức; khuyến khích ứng dụng thương mại điện tử và nền tảng số để mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Hỗ trợ chủ thể OCOP tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng thông qua các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; lồng ghép hiệu quả nguồn kinh phí từ các chương trình khuyến nông, khuyến công và các chương trình, dự án khác có liên quan.

- Huy động tối đa nguồn lực xã hội của xã để tổ chức triển khai phát triển sản phẩm OCOP; tăng cường vận động các tổ chức kinh tế, cá nhân tiếp tục tham gia đóng góp xây dựng chương trình.

6. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý; tăng cường công tác kiểm

tra, giám sát sản phẩm OCOP

- Thường xuyên phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng và phát triển sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra việc duy trì điều kiện và chất lượng sản phẩm của các chủ thể, sản phẩm OCOP sau khi được đánh giá, công nhận; việc quản lý nhãn hiệu chứng nhận sản phẩm OCOP; báo cáo cấp trên thu hồi Giấy chứng nhận OCOP đối với sản phẩm không duy trì chất lượng, vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, môi trường hoặc gian lận thương mại.

- Duy trì việc cập nhật thông tin sản phẩm OCOP trên Hệ thống cơ sở dữ liệu số của tỉnh nhằm nâng hiệu quả trong quản lý, giám sát, thúc đẩy kết nối cung cầu sản phẩm của tỉnh.

- Lồng ghép nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia đầu tư, phát triển sản phẩm.

7. Tăng cường đào tạo, tập huấn cán bộ quản lý các cấp; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho các chủ thể OCOP

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, theo dõi, tham mưu triển khai thực hiện chương trình OCOP tại địa phương nhằm nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

- Đào tạo, tập huấn chuyên sâu để nâng cao năng lực cho chủ thể OCOP về phát triển vùng nguyên liệu; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị; kỹ năng quản trị; đổi mới, sáng tạo về sản phẩm; quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ; thiết kế bao bì, nhãn mác; chuyển đổi số, thương mại điện tử, marketing và phát triển thị trường.

- Củng cố, phát triển mạng lưới tư vấn, chuyên gia hỗ trợ; tăng cường kết nối với các viện nghiên cứu, trường đại học và các tổ chức, đơn vị có liên quan để chuyển giao khoa học, đổi mới công nghệ, hoàn thiện sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh cho các chủ thể OCOP.

8. Tổ chức quản lý, giám sát sản phẩm OCOP

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc duy trì điều kiện sản xuất, chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, bảo vệ môi trường và việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận OCOP của các chủ thể sau khi sản phẩm được đánh giá, công nhận; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Rà soát, theo dõi, đánh giá định kỳ các sản phẩm OCOP; hướng dẫn các chủ thể duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm, thực hiện đánh giá lại, nâng hạng sản phẩm theo quy định.

- Xây dựng, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu về sản phẩm OCOP, chủ thể OCOP và kết quả thực hiện Chương trình; theo dõi, đánh giá tác động, hiệu quả phát triển sản phẩm OCOP đối với phát triển kinh tế nông thôn, làm cơ sở phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và xây dựng chính sách.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã và các đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát sản phẩm OCOP; kịp thời tổng hợp, báo cáo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030, nguồn vốn ngân sách tỉnh và nguồn đối ứng từ ngân sách xã, vốn tín dụng, nguồn xã hội hóa, nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Rà soát, xác định các sản phẩm tiềm năng trên địa bàn; định hướng quy hoạch và mở rộng vùng sản xuất nguyên liệu tập trung gắn với bảo tồn các sản phẩm đặc sản, thế mạnh của địa phương.

- Hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ cho các chủ thể lựa chọn ý tưởng; xây dựng, triển khai phương án sản xuất kinh doanh; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; số hóa thông tin sản phẩm, xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử.

- Tổ chức đánh giá một số nội dung của hồ sơ sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP; tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ do các chủ thể đăng ký và đề nghị cấp tỉnh đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP hằng năm theo quy định.

- Tập trung chỉ đạo các Tổ hợp tác, HTX tham gia phát triển sản phẩm OCOP; hình thành các chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

- Phối hợp với sở, ngành cấp tỉnh và đơn vị liên quan hướng dẫn các chủ thể OCOP ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất và hoàn thiện sản phẩm OCOP thuộc ngành quản lý; phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cấp xã và các chủ thể tham gia phát triển sản phẩm OCOP. Triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại để quảng bá, kết nối và tiêu thụ sản phẩm (Hội chợ, triển lãm, hội nghị kết nối cung - cầu...), các hoạt động khuyến công. Hỗ trợ chủ thể phân phối sản phẩm OCOP trên sàn thương mại điện tử.

- Theo dõi, hỗ trợ các chủ thể duy trì chất lượng sản phẩm OCOP; phối hợp kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh

doanh sản phẩm OCOP; xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

2. Công an xã

Phối hợp với các phòng, ngành tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến sản phẩm OCOP.

3. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ công bố hợp chuẩn, hợp quy theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các chủ thể thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm và đăng ký công bố chất lượng sản phẩm đối với các sản phẩm thuộc nhóm thảo dược; các sản phẩm thực phẩm và các sản phẩm khác thuộc lĩnh vực Y tế theo quy định.

- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch gắn với hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn; xây dựng, kết nối tour, tuyến đến các điểm du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng; phối hợp quảng bá các sản phẩm OCOP đã được cấp có thẩm quyền công nhận đến đông đảo các đơn vị, kinh doanh và khách du lịch.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn, hợp tác xã và các chủ thể sản xuất tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp hướng dẫn, đôn đốc các chủ thể xây dựng, hoàn thiện hồ sơ, nâng cao chất lượng sản phẩm tham gia Chương trình OCOP; định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền cho các tổ chức kinh tế, chủ thể sản xuất và người dân về mục đích, ý nghĩa, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, nguyên tắc và các chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030 của tỉnh và địa phương.

- Xây dựng chuyên mục, chuyên đề về nội dung OCOP; tăng thời lượng tuyên truyền, quảng bá sản phẩm OCOP; các chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP; thường xuyên đăng tải các tin, bài nêu gương tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện phát triển sản phẩm OCOP.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, tổ chức các hoạt động tham gia phát triển sản phẩm OCOP; đẩy mạnh phối hợp phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong thanh niên là chủ thể OCOP. Tích cực phối hợp và kịp thời thông tin đến các ngành, cơ quan chức năng những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về sản xuất sản phẩm không an toàn.

- Tăng cường công tác giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ

chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai phát triển sản phẩm OCOP, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục tiêu, đúng đối tượng thụ hưởng. 6. Các thôn, hợp tác xã và các chủ thể sản xuất:

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, phối hợp với Phòng Kinh tế, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã tổ chức thực hiện; rà soát, lựa chọn sản phẩm có tiềm năng, tập trung đầu tư nâng cao chất lượng, hoàn thiện các điều kiện theo Bộ tiêu chí OCOP; tích cực tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm.

- Phối hợp tuyên truyền cho các tổ chức kinh tế, chủ thể sản xuất và người dân về mục đích, ý nghĩa, quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, nguyên tắc và các chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP, kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030 của tỉnh và địa phương.

6. Các thôn, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các chủ thể sản xuất

- Các thôn: Căn cứ nội dung Kế hoạch, chủ động phối hợp với các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc UBND xã tổ chức thực hiện; rà soát, lựa chọn sản phẩm có tiềm năng, tập trung đầu tư nâng cao chất lượng, hoàn thiện các điều kiện theo Bộ tiêu chí OCOP;

- Các Hợp tác xã, hộ kinh doanh, các chủ thể sản xuất:

- + Tích cực tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm.

- + Huy động nguồn lực của cơ sở để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng (máy móc, thiết bị, nhà xưởng,...) có đủ năng lực sản xuất các sản phẩm OCOP ở quy mô trung bình trở lên. Nâng cao chất lượng sản phẩm đảm bảo theo yêu cầu các tiêu chí sản phẩm OCOP.

- + Chủ động tham gia các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại bằng nhiều hình thức (hệ thống đại lý phân phối, thương mại điện tử, tham gia hội chợ, xây dựng các điểm bán hàng,...) để tiêu thụ các sản phẩm của đơn vị.

- + Tuân thủ việc quản lý, giám sát tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của cơ quan quản lý nhà nước; thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, chế biến các sản phẩm OCOP theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP xã Hiệp Lực giai đoạn 2026-2030. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, các thôn và các tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã và các TC CTXH;
- Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các ông (bà) trưởng thôn;
- Các DN, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT. huyendtt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vi Văn Thạch

